

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HS - ST
Ngày: 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Biên và ông Nguyễn Văn Xô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo **Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2023** đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Ngọc S, tên gọi khác: không; sinh năm 1995 tại Duy Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư XYZ, phường XY, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Văn Vịnh và bà Lê Thị Tám; tiền án: không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 753 ngày 16-9-2020 của TAND quận 12- TP. Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S, thời gian chấp hành 15 tháng, kể từ ngày 03-7-2020; ngày 03-10-2021 chấp hành xong; nhân thân: không; **bị cáo bị** tạm giữ từ ngày 12-05-2023; ngày 16-05-2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Kinh Môn.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác: Anh Phạm Thế Trung, anh Nguyễn Xuân Việt, anh Phạm Văn Thái (*người làm chứng, vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17-3-2023 Hà Ngọc S đi nhờ xe máy của người đi đường đến quốc lộ 5 thuộc địa phận thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương gặp 01 người thanh niên không quen biết, hỏi và mua được 02 viên ma túy tổng hợp (gọi là “keo”) và 02 túi ma túy ketamine (gọi là “ke”) với giá 3.000.000 đồng để bán và sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày S nhận điện thoại của Phạm Thế Trung gọi đến hỏi mua 02 viên ma túy “keo” và 02 chỉ ma túy “ke” với giá 3.000.000 đồng, S đồng ý và hẹn Trung ra khu vực cây xăng Hiệp Sơn thuộc phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn để nhận ma túy. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày S đi nhờ xe máy của người đi đường đến điểm hẹn thì gặp Trung và Phạm Văn Thái ngồi trên xe ô tô BKS 34A-49.24, S đưa cho Trung 02 viên ma túy “keo” và 02 túi nilon chứa ma túy “ke”. Trung dùng điện thoại chuyển khoản vào tài khoản của S số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó Phạm Thế Trung và Phạm Văn Thái đem số ma túy trên đi đến phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội sử dụng cùng với những người khác. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18-3-2023 khi Trung cùng những người khác đang sử dụng chất ma túy thì bị tổ công tác thuộc công an phường Trung Hoà phát hiện, thu giữ 01 túi nilon kích thước 02 x 02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 5 x 7cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 mảnh viên nén màu xám; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 thẻ màu trắng - đỏ có chữ “Time zone”. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc và niêm phong vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã chuyển nguồn tin về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn để giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra còn chứng minh: Ngày 16-4-2023 Hà Ngọc S đến phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, gặp một người thanh niên tên Đại (không rõ tên, tuổi cụ thể) hỏi mua được 07 viên ma túy (gọi là “keo”) và 01 chỉ ma túy “ke” với giá 2.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán. Sau đó S đi về phòng trọ tại Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương, tại đây S sử dụng hết 04 viên ma túy “keo”. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 23-4-2023 khi S đang ở nhà trọ thì nhận được điện thoại của Nguyễn Xuân Việt, sinh năm 1988 trú tại khu 6, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương gọi đến nhưng do bận nên S không nghe máy. Sau đó S thay sim khác vào điện thoại Iphone Xs rồi gọi lại cho Việt. Việt hỏi mua của S 03 viên ma túy “keo” và 01 chỉ ma túy “ke” với số tiền 2.000.000 đồng và bảo S đem ma túy đến quán karaoke Đại Dương ở phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, S đồng ý. Sau đó S lấy ma túy để vào trong mũ lưỡi trai đội lên đầu, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ biển số) đi đến quán karaoke Đại Dương. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến nơi thì S gặp Việt đang đứng ở khu vực sân quán karaoke Đại Dương, S lấy 03 viên ma túy “keo” và 01 chỉ ma túy “ke” để trong mũ lưỡi trai đưa cho Việt. Việt sử dụng điện thoại chuyển khoản đến tài khoản của S thuộc ngân hàng MBBank số tiền 2.000.000 đồng, Sau đó S đi về, còn Việt đem ma túy vào phòng hát 3333 của quán karaoke sử dụng hết số ma túy mua của S cùng với Lò Thị Huyền, Nguyễn Thành Vinh. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn và công an phường Minh Tân kiểm tra tại phòng hát 3333, phát hiện. Đến ngày 12-5-

2023 S đến công an phường Hiệp Sơn đầu thú và khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân Việt nêu trên.

Việc thu giữ vật chứng: Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ S bán ma túy cho Phạm Thê Trung, hiện cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cầu Giấy đang quản lý để xử lý trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy khởi tố điều tra.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của S 01 điện thoại di động Iphone Xs, vỏ máy màu tím, loại 64GB, bên trong lắp sim, cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn để quản lý. Đối với sim điện thoại số 0372329989 S khai dùng để liên lạc bán ma túy cho Việt nhưng sau đó S đã vất đi, cơ quan điều tra không thu giữ, quản lý được. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không rõ biển số, S sử dụng đi bán ma túy. S khai mượn của bạn tên Hùng nhà ở thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (S không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nên cơ quan điều tra chưa thu giữ quản lý được xe.

Tại kết luận giám định số 1733 ngày 27-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong có 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,483g. 01 túi nilon kích thước (5x7)cm bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,453g; 01 mảnh viên nén màu xám là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,089g; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tàu hút tự tạo cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 VNĐ, 01 thẻ cứng màu trắng- đỏ có chữ “Time zone” đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại kết quả test thử kiểm tra chất ma túy ngày 23-4-2023 do Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn tiến hành xác định: Việt, Huyền, Vinh đều dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 24-08-2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Hà Ngọc S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và trình bày do có mục đích kiếm lợi nhuận trong việc mua bán ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Hà Ngọc S từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù, tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử

lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hà Ngọc S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17-3-2023 tại phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Hà Ngọc S có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA và loại Ketamine cho Phạm Thế Trung được số tiền 3.000.000 đồng. Tiếp đó khoảng 12 giờ 15 phút ngày 23-4-2023 tại phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Hà Ngọc S có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA và loại Ketamine cho Nguyễn Xuân Việt được số tiền 2.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy 02 lần với anh Nguyễn Xuân Việt và Phạm Thế Trung do vậy đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú hành vi. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do vậy nhân thân xấu.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập do vậy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ 01 điện thoại di động Iphone Xs, vỏ máy màu tím kiểu dáng loại Iphone 14, loại 64GB, bên trong lắp sim đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên phải tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước, đối với sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu

tiêu hủy; đối với số tiền 2.000.000đ bị cáo Hà Ngọc S bán ma túy cho Việt, 3.000.000đ bán ma túy cho Trung đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho Hà Ngọc S tại Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương và tại Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh. S khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Tài liệu điều tra không chưa xác định được là ai, ở đâu do vậy cơ quan cảnh sát điều tra - công an thị xã Kinh Môn đang tiến hành điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Xuân Việt có hành vi mua ma túy của S, sau đó cùng người khác sử dụng ma túy tại Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Việt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Thế Trung có hành vi mua ma túy của S, sau đó cùng người khác sử dụng ma túy tại phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trung về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Hà Ngọc S còn thực hành hành vi phạm tội tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 12-3-2023. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc S 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp

hành hình phạt tù được tính từ ngày **tạm giữ 12-05-2023**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo Hà Ngọc S số tiền 5.000.000đ; tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động Iphone Xs, vỏ máy màu tím kiểu dáng loại Iphone 14, loại 64GB; tịch thu, tiêu hủy sim điện thoại kem theo (*tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29-8-2023 giữa công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương*).

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Ngọc S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TX. Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CATX. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thị xã Kinh Môn;
- Nhà tạm giữ công an thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng